











Name:

Class: 3

PHIẾU GIAO BÀI TIẾNG ANH (15/11/2021 - 19/11/2021)

Thời gian	Nội dung học: Unit 4 - Vocabulary 1 (trang 54)			
Thứ 2 (15/11)	1) Nghe, chỉ tay vào đúng câu và đọc theo (2 lần) Con mở "Track 01" để nghe bài.			
	1		2	
	- Did they go kayaking last week? - Yes, they did.		- Did he go zip lining last month? - No, he didn't. He went surfing.	
	3		4	
	- Did they go to summer camp last year? - Yes, they did.		- Did she play badminton yesterday? - No, she didn't. She played tennis.	

LIVEWORKSHEETS


Thứ 3 (16/11)	<div>5</div> 	<div>6</div> 
	<ul style="list-style-type: none"> - Did he do karate yesterday? - No, he didn't. He went rock climbing. 	<ul style="list-style-type: none"> - Did you meet new people last week? - Yes, I did.
	2) Con làm trang 41-42 sách Workbook.	
	1) Nghe, chỉ tay vào đúng câu và đọc theo (2 lần) Con mở "Track 02" để nghe bài.	
<div>1</div> 	<div>2</div> 	
<ul style="list-style-type: none"> - Where did you go? - I went to the coast. 	<ul style="list-style-type: none"> - Who did they go with? - They went with their friends. 	
<div>3</div> 	<div>4</div> 	
<ul style="list-style-type: none"> - How did you go there? - We went there by bus. 	<ul style="list-style-type: none"> - What did you play? - We played basketball. 	

LIVEWORKSHEETS

November 2021

	Sun	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat
5		1	2	3	4	5	6
12	7	8	9	10	11	12	13
19	14	15	16	17	18	19	20
26	21	22	23	24	25	26	27
3	28	29	30				

- When did you go kayaking?
 - I went kayaking last week.



- Why did she enjoy the summer camp?
 - Because she met a lot of people.

2) Con làm phiếu số 1, 2 trên <https://www.liveworksheets.com/workbooks/>


Thứ 4
(17/11)

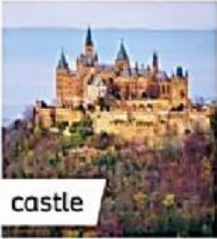
1) Con làm trang 43 sách Workbook.


2) Luyện đọc bài trên Teams.


Thứ 5
(18/11)


1) Nghe, chỉ tay vào đúng từ và đọc theo (3 lần)
Con mở "Track 03" để nghe bài.

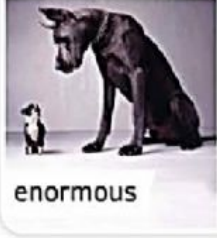

giant



castle



bowl



coin



silver


enormous


furious


prince


princess


fairy tale

2) Con làm phiếu số 3, 4 trên <https://www.liveworksheets.com/workbooks/>
 3) Con luyện viết từ mới: giant, castle, bowl, coin, silver.
 4) Con làm trang 44 và 45 sách Workbook.

Thứ 6
(19/11)

1) Con làm bài Unit 3 - Test trên Teams.
 2) Con luyện viết từ mới: enormous, furious, prince, princess, fairy tale.
 3) Chụp vở phần luyện viết từ mới và gửi lên Teams.

~ THE END ~